

Số: 86/BCTT-KTNS

Hải Dương, ngày 28 tháng 8 năm 2019

BÁO CÁO THẨM TRA

**Về việc ban hành quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho
huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao
trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

(Báo cáo tại kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa XVI)

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thể dục thể thao năm 2006;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thể dục, thể thao
ngày 14 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2008 của
Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận
động viên thể thao;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính
quy định nội dung chi và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn
luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;*

Sau khi nghiên cứu Tờ trình của UBND tỉnh về việc đề nghị ban hành quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Hải Dương, Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh có một số ý kiến như sau:

1. Tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung chi và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao quy định: “Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc địa phương quản lý (trong đó bao gồm cả đội tuyển cấp huyện) phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành”.

Do đó, tại kỳ họp lần này, việc HĐND tỉnh ban hành quy định chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Hải Dương là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Qua nghiên cứu tình hình thực tế và khả năng ngân sách của địa phương, dự toán kinh phí thực hiện qua từng năm, Ban kinh tế - ngân sách nhất trí với đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể như sau:

2.1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Hải Dương gồm:

- a) Đội tuyển tỉnh.
- b) Đội tuyển trẻ tỉnh.
- c) Đội tuyển năng khiếu các cấp.
- d) Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là đội tuyển cấp huyện).

2.2. Đối tượng áp dụng:

a) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang đào tạo, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao của tỉnh.

b) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang làm nhiệm vụ tập luyện, thi đấu tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thể dục thể thao năm 2018.

2.3. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao

2.3.1. Chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập luyện thường xuyên:

Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung đào tạo, huấn luyện bao gồm:

a) Thời gian tập luyện, huấn luyện ở trong nước: Là số ngày huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập luyện, huấn luyện theo quyết định của cấp có thẩm quyền; mức chi cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày

| TT | HUẤN LUYỆN VIÊN, VẬN ĐỘNG VIÊN ĐỘI TUYỂN | ÁP DỤNG NĂM 2020 | ÁP DỤNG TỪ NĂM 2021 TRỞ ĐI |
|----|--|------------------|----------------------------|
| 1 | Đội tuyển tỉnh | 195.000 | 220.000 |
| 2 | Đội tuyển trẻ tỉnh | 155.000 | 175.000 |
| 3 | Đội tuyển năng khiếu các cấp | 120.000 | 130.000 |

b) Tập luyện, huấn luyện ở nước ngoài: Là số ngày thực tế theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền trên cơ sở thư mời hoặc hợp đồng đào tạo, tập luyện được ký kết giữa cơ sở được giao nhiệm vụ đào tạo huấn luyện viên, vận động viên thể thao ở trong nước với nước ngoài. Mức chi thực hiện

chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên cân đối trong khuôn khổ dự toán ngân sách nhà nước chi cho sự nghiệp thể dục thể thao được cấp có thẩm quyền thông báo đầu năm. Trong thời gian tập luyện ở nước ngoài, huấn luyện viên, vận động viên không được hưởng chế độ quy định tại Điểm a Khoản này.

2.3.2. Chế độ dinh dưỡng trong thời gian thi đấu:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày

| TT | HUẤN LUYỆN VIÊN, VẬN ĐỘNG VIÊN ĐỘI TUYỂN | ÁP DỤNG NĂM 2020 | ÁP DỤNG TỪ NĂM 2021 TRỞ ĐI |
|----|--|------------------|----------------------------|
| 1 | Đội tuyển tỉnh | 270.000 | 290.000 |
| 2 | Đội tuyển trẻ tỉnh | 195.000 | 220.000 |
| 3 | Đội tuyển năng khiếu các cấp | 195.000 | 220.000 |

2.3.3. Đối với đội tuyển cấp huyện, trong thời gian tập trung tập luyện thường xuyên và quá trình thi đấu, căn cứ ngân sách cấp huyện theo hạn mức hàng năm, được áp dụng chi bằng mức chi của đội tuyển năng khiếu các cấp.

2.3.4. Các quy định khác về chế độ cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao thực hiện theo các quy định hiện hành.

2.4. Nguồn kinh phí thực hiện mức chi chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Hải Dương được bố trí trong dự toán của sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch hàng năm.

Thời gian thực hiện: Thống nhất thực hiện từ ngày 01/01/2020.

Trên đây là một số ý kiến của Ban kinh tế - ngân sách về việc quy định chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Hải Dương, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- Lưu VP, KTNS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Phạm Quang Hưng

